

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 226/2017/HSPT

Ngày: 05/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Hiền

Ông Dương Xuân Tuấn

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Kim Oanh - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hữu Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa. Xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 206/2017/HSPT ngày 01 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Lê Ngọc H do có kháng cáo của đại diện hợp pháp và người bào chữa của bị cáo đối với bản án HSST số 118/2017/HSST ngày 27/9/2017 của TAND huyện G, Thanh Hóa.

Bị cáo bị kháng cáo:

Lê Ngọc H - Sinh ngày: 20/7/1971; nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện G, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở hiện nay: Thôn 7, xã T, huyện G, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 0/12; con ông Lê Ngọc H1 và bà Nguyễn Thị V; có vợ: Lê Thị M và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại có mặt.

**** Người đại diện hợp pháp của bị cáo kháng cáo:***

Anh Lê Ngọc K (là anh trai của bị cáo) - sinh năm: 1966

Trụ tại: Thôn 7, xã T, huyện G, tỉnh Thanh Hóa (có đơn xin vắng mặt).

**** Người bào chữa cho bị cáo kháng cáo:*** Ông Lê Khắc H3- Trợ giúp viên

pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 7, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của VKSND huyện G. và bản án HSST của TAND huyện G, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 14/6/2016 tại khu vực cánh đồng thuộc thôn 7, xã T, huyện G, tỉnh Thanh Hóa, chị Nguyễn Thị Th, trú tại thôn 7, xã T, huyện G, tỉnh Thanh Hóa đang lấy nước vào ruộng nhà mình để gieo mạ thì Lê Ngọc H cầm một cái cuốc lưỡi bằng kim loại, cán gỗ đi đến. Đến nơi, H dùng cuốc đắp bờ lại không cho nước chảy vào ruộng nhà chị Th. Thấy vậy, chị Th nói H nhường cho chị Th lấy nước vào ruộng nhà mình trước nhưng H không đồng ý. Giữa chị Th và H xảy ra lời qua tiếng lại với nhau. Lúc này, chị Th cầm một chiếc cào rom cán bằng cây tre, lưỡi bằng kim loại giăng co với H thì H dùng cuốc đánh một phát trúng vào vùng trán - đỉnh chị Th làm chị Th gục xuống bất tỉnh. Lúc này, anh Lê Ngọc P là chồng chị Th đang cày ruộng thấy vợ bị đánh bất tỉnh nên cầm tay quay máy cày bằng kim loại hình chữ Z chạy lại thì bị H dùng cuốc đánh một cái vào đầu. Bị đánh, anh P cầm tay quay máy cày đánh liên tiếp nhiều cái vào đầu H làm H bị thương và bỏ đi. Sau đó, chị Th và H được đưa đi bệnh viện điều trị, anh P bị thương nhẹ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 235/2016/TTPY ngày 01/8/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận chị Nguyễn Thị Th bị tổn hại 46% (Bốn mươi sáu phần trăm) sức khỏe.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 227/2017/TTPY ngày 14/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận Lê Ngọc H bị tổn hại 3% (Ba phần trăm) sức khỏe.

Về thương tích của anh Lê Ngọc P, anh P từ chối đi giám định sức khỏe và không có yêu cầu đề nghị gì.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện G đó thu thập được tài liệu thể hiện Lê Ngọc H bị tâm thần. Cơ quan CSĐT Công an huyện G đó trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định tâm thần cho Lê Ngọc H. Tại bản kết

luận giám định pháp y tâm thần trung ương kết luận: “*Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội Lê Ngọc H hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Ngọc H thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu điều tra đó thu thập được.

***Về vật chứng của vụ án:**

Quá trình điều tra thu giữ được 01 chiếc cuốc cán bằng gỗ kích thước (110x4)cm, lưỡi cuốc bằng kim loại kích thước (20x15)cm; 01 chiếc nón lá có kích thước 40cm, tại bên ngoài có vết rách kích thước 15cm; 01 chiếc mũ lưỡi trai có kích thước (30x17)cm, mũ màu xám, lưỡi trai màu đen, tại vị trí bên ngoài mũ có vết rách kích thước (3x1)cm; 01 chiếc cào lưỡi bằng kim loại gồm 07 răng mũi nhọn, kích thước bàn cào (34x13,5)cm, cào có cán bằng tre dài 195cm; 01 thanh kim loại hình chữ Z dạng tay quay, đầu hình trụ dài 4,2cm, đường kính 03cm, thân tay quay có tiếp diện hình chữ nhật dài 15cm, rộng 02cm, dày 01cm, tay cầm có bọc nhựa cứng, lỏng và dài 09cm, đường kính 02cm.

***Về dân sự:** Hai bên đã thống nhất thỏa thuận được với nhau về dân sự. Chị Nguyễn Thị Th đó nhận đầy đủ toàn bộ số tiền bồi thường theo thỏa thuận và không có yêu cầu gì thêm.

Bản án HSST số 118/2017/HSST ngày 27/9/2017 của TAND huyện G, Thanh Hóa đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 3 Điều 104; điểm b, n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 và Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Ngọc H 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian thử thách là 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho UBND xã T, huyện G, tỉnh Thanh Hóa nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý tang vật, án phí, và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 02/10/2017, ông Lê Ngọc K đại diện hợp pháp và ông Lê Khắc H3 là người bào chữa của bị cáo Lê Ngọc H kháng cáo xin giảm hình phạt.

* Tại phiên tòa, Ông H3 vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo của mình. Ông K có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

* Quan điểm của đại diện VKS tỉnh Thanh Hóa đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của anh K và anh H3, giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt của bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo.

XÉT THẤY

Xét kháng cáo của ông Lê Ngọc K đại diện hợp pháp của bị cáo và ông Lê Khắc H3 là người bào chữa của bị cáo về hình phạt của bị cáo H thấy rằng:

Vào sáng ngày 14/6/2016 tại khu vực cánh đồng thuộc thôn 7, xã T, huyện G, tỉnh Thanh Hóa, chỉ từ bất đồng trong việc lấy nước vào ruộng, trong lúc giằng co bị cáo Lê Ngọc H dùng cuốc đánh vào trán của chị Nguyễn Thị Th làm cho chị Th bị tổn hại 46% sức khỏe đây là hành vi hết sức nguy hiểm, xâm phạm thân thể và làm thiệt hại sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội của địa phương.

Mặc dù thương tích bị cáo gây ra cho người bị hại là khá nặng. Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm xâm phạm và gây tổn hại sức khỏe của người khác là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an. Hành vi của bị cáo phạm vào khoản 3 điều 104 thuộc tội phạm rất nghiêm trọng lẽ ra cần cách ly xã hội với mức án nghiêm. Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo cùng gia đình thoả thuận bồi thường cho người bị hại để khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, n, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS. Do đó, án sơ thẩm đã áp dụng điều 47 BLHS quyết định cho bị cáo một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định và áp dụng điều 60 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương. Xét mức hình phạt của bị cáo là nhẹ so với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Đường lối xử lý

của tòa cấp sơ thẩm đó thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đối với bị cáo, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của đại diện hợp pháp và người bào chữa của bị cáo. Thống nhất đề nghị của đại diện viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa, giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt của bị cáo.

Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tòa không xem xét. ông K không được chấp nhận kháng cáo phải chịu án phí HSPT. Ông H không phải chịu án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 11 Nghị quyết số 326/UNTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên

Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 248 BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH

1, Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Ngọc K đại diện hợp pháp và ông Lê Khắc H3 là người bào chữa của bị cáo Lê Ngọc H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 118/2017/HSST ngày 27/9/2017 của TAND huyện G.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 104; điểm b, n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 và Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Ngọc H 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian thử thách là 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho UBND xã T, huyện G, tỉnh Thanh Hóa nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2, **Án phí:** Ông K phải nộp 200.000đ án phí HSPT. Ông H không phải chịu án phí HSPT.

3, Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh
-VKSND huyện G

*-TAND huyện G
-Công an huyện G
-Thi hành án huyện G
-Bị cáo
-Lưu hồ sơ vụ án
-Lưu VP Tòa Hình sự.*

Lê Thị Dung